## BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ

## KỲ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẮNG NĂM 2002

ĐỀ CHÍNH THỰC

**Môn thi : TOÁN** (Thời gian làm bài: 180 phút)

<u>Câu I</u> (ĐH : 2,5 điểm; CĐ : 3,0 điểm)

Cho hàm số:  $y = -x^3 + 3mx^2 + 3(1 - m^2)x + m^3 - m^2$  (1) (*m* là tham số).

- 1. Khảo sát sư biến thiên và vẽ đồ thi hàm số (1) khi m = 1.
- 2. Tìm k để phương trình:  $-x^3 + 3x^2 + k^3 3k^2 = 0$  có ba nghiêm phân biệt.
- 3. Viết phương trình đường thẳng đi qua hai điểm cực trị của đồ thị hàm số (1).

Câu II.(ĐH: 1,5 điểm; CĐ: 2,0 điểm)

Cho phương trình :  $\log_3^2 x + \sqrt{\log_3^2 x + 1} - 2m - 1 = 0$  (2) (*m* là tham số).

- 1 Giải phương trình (2) khi m = 2.
- 2. Tìm m để phương trình (2) có ít nhất một nghiệm thuộc đoạn [1;  $3^{\sqrt{3}}$ ].

<u>Câu III.</u> (ĐH: 2,0 điểm; CĐ: 2,0 điểm)

- 1. Tìm nghiệm thuộc khoảng  $(0; 2\pi)$  của phương trình:  $5\left(\sin x + \frac{\cos 3x + \sin 3x}{1 + 2\sin 2x}\right) = \cos 2x + 3$ .
- 2. Tính diện tích hình phẳng giới hạn bởi các đường:  $y = |x^2 4x + 3|$ , y = x + 3.

<u>Câu IV.</u>( ĐH: 2,0 điểm; CĐ: 3,0 điểm)

- 1. Cho hình chóp tam giác đều S.ABC đỉnh S, có độ dài cạnh đáy bằng a. Gọi M và N lần lượt là các trung điểm của các cạnh SB và SC. Tính theo a diện tích tam giác AMN, biết rằng mặt phẳng (AMN) vuông góc với mặt phẳng (SBC).
- 2. Trong không gian với hệ toạ độ Đêcac vuông góc Oxyz cho hai đường thẳng:

$$\Delta_1 : \begin{cases} x - 2y + z - 4 = 0 \\ x + 2y - 2z + 4 = 0 \end{cases} \quad \text{và} \quad \Delta_2 : \begin{cases} x = 1 + t \\ y = 2 + t \\ z = 1 + 2t \end{cases}$$

- a) Viết phương trình mặt phẳng (P) chứa đường thẳng  $\Delta_1$  và song song với đường thẳng  $\Delta_2$ .
- b) Cho điểm M(2;1;4). Tìm toạ độ điểm H thuộc đường thẳng  $\Delta_2$  sao cho đoạn thẳng MH có độ dài nhỏ nhất.

<u>Câu V.</u>( ĐH : 2,0 điểm)

- 1. Trong mặt phẳng với hệ toạ độ Đêcac vuông góc Oxy, xét tam giác ABC vuông tại A, phương trình đường thẳng BC là  $\sqrt{3}x y \sqrt{3} = 0$ , các đỉnh A và B thuộc trục hoành và bán kính đường tròn nội tiếp bằng A. Tìm tọa độ trọng tâm A0 của tam giác ABC0.
- 2. Cho khai triển nhị thức:

$$\left(2^{\frac{x-1}{2}} + 2^{\frac{-x}{3}}\right)^{n} = C_{n}^{0} \left(2^{\frac{x-1}{2}}\right)^{n} + C_{n}^{1} \left(2^{\frac{x-1}{2}}\right)^{n-1} \left(2^{\frac{-x}{3}}\right) + \dots + C_{n}^{n-1} \left(2^{\frac{x-1}{2}}\right) \left(2^{\frac{-x}{3}}\right)^{n-1} + C_{n}^{n} \left(2^{\frac{-x}{3}}\right)^{n}$$

(n là số nguyên dương). Biết rằng trong khai triển đó  $C_n^3 = 5C_n^1$  và số hạng thứ tư bằng 20n, tìm n và x.

------Hết-----

Ghi chú: 1) Thí sinh chỉ thị CAO ĐẮNG không làm Câu V.

2) Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Ho và tên thí sinh:

Số báo danh:....